

Số: 306/2018/QĐST-HNGĐ

C, ngày 27 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 421/2018/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Trần Minh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Ngọc H với ông Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc H với ông Trần Minh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một người con là em Trần Minh H1, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2010 hiện đang sống với bà Huỳnh Thị Ngọc H. Sau khi ly hôn bà H với ông T tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị Ngọc H được quyền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng em Trần Minh H1, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2010. Theo nguyện vọng của em Trần Minh H1 là sống với bà H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Huỳnh Thị Ngọc H với ông Trần Minh T chưa đặt ra yêu cầu nên không yêu cầu pháp luật giải quyết.

- Về tài sản chung; Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có nên bà H với ông T không yêu cầu pháp luật giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Ngọc H tự nguyện nộp 150.000đồng nhưng được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0017453 ngày 30/7/2018 do bà Huỳnh Thị Ngọc H nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Ngọc H 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

Ông Trần Minh T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên